TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 1364 /2025/DS-ST
Ngày 30/9/2025
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Văn Thắng
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Nguyễn Thị Lượng
Ông Nguyễn Phúc Duy Khang

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Trương Thị Giang - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 113/2025/TLST-DS ngày 15/01/2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1782/2025/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 2703/2025/QĐST-DS ngày 08/9/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín, địa chỉ trụ sở: ***-*** N, phường X (phường V, Quận * trước đây), Thành phố Hồ Chí Minh - Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền ông Nguyễn Minh T, địa chỉ: phường X (phường V, Quận * trước đây), Thành phố Hồ Chí Minh- có đơn xin vắng mặt.

Bị đơn: Bà Lê Thị Hà M, sinh năm 2004, Địa chỉ: Căn hộ *** Chung cư S, đường M, khu phố *, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh- vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và lời trình bày của người đại diện nguyên đơn trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, người đại diện nguyên đơn trình bày:

Ngày 16 tháng 11 năm 2019, bà Lê Thị Hà M có ký với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng, căn cứ thu nhập của bà Lê Thị Hà M, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng quốc tế Visa pay Wave Classic Platinum Cashback, số thẻ: ******-2589, hạn

mức sử dụng là 100.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, bà Lê Thị Hà M đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 456.172.898 đồng.

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay bà Lê Thị Hà M đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 424.241.402 đồng. Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng bà Lê Thị Hà M vẫn không có thiện chí trả nợ. Do bà Lê Thị Hà M vi phạm nghĩa vụ thanh toán đến ngày 05/3/2023 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ của bà Lê Thị Hà M và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn.

Nay, Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín yêu cầu bà Lê Thị Hà M thanh toán số tiền nợ tạm tính đến ngày 30/9/2025 với tổng số tiền là 270.987.137 (hai trăm bảy mươi triệu chín trăm tám mười bảy nghìn một trăm ba mươi bảy) đồng, trong đó tiền nợ gốc: 125.078.457 đồng, tiền nợ lãi quá hạn: 145.908.680 đồng và yêu cầu bà Lê Thị Hà M có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 01/10/2025 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 16/11/2019.

Ngân hàng xác định bà Lê Thị Hà M vay tiền tiêu dùng cá nhân và chỉ yêu cầu cá nhân bà Lê Thị Hà M trả số nợ còn thiếu cho Ngân hàng, không yêu cầu ai khác.

Bị đơn bà Lê Thị Hà M đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của tòa án nhưng vắng mặt, không có bản khai, không cung cấp tài liệu chứng cứ gì cho Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia Tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của pháp luật về Tố tụng dân sự. Tuy nhiên Tòa án có vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử nên cần khắc phục.

Về giải quyết vụ án: đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ đơn khởi kiện, các tài liệu chứng cứ kèm theo có cơ sở xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là tranh chấp hợp đồng vay tài sản được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn cư trú tại phường Bình Trưng

Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về sự vắng mặt của đương sự: Tòa án đã tống đạt hợp lệ giấy triệu tập, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn là bà Lê Thị Hà M theo quy định của pháp luật nhưng đương sự nói trên vẫn vắng mặt. Do vậy, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử vắng mặt.

Nguyên đơn có đại diện hợp pháp có đơn xin vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử vắng mặt.

[3]. Về yêu cầu của nguyên đơn: Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Lê Thị Hà M đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của tòa án nhưng vắng mặt, không có bản khai, không cung cấp tài liệu chứng cứ gì cho Tòa án để phản bác lại yêu cầu của nguyên đơn, do đó căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và do tòa án thu thập, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Bà Lê Thị Hà M có làm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 16/11/2019 với Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín để mở thẻ tín dụng, trong quá trình thực hiện hợp đồng bà My đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên phía nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bà Lê Thị Hà M thanh toán số tiền nợ tạm tính đến ngày 30/9/2025 với tổng số tiền là 270.987.137 (hai trăm bảy mươi triệu chín trăm tám mươi bảy nghìn một trăm ba mươi bảy) đồng, trong đó tiền nợ gốc: 125.078.457 đồng, tiền nợ lãi quá hạn: 145.908.680 đồng và yêu cầu bà Lê Thị Hà M có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 01/10/2025 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 16/11/2019 là có căn cứ chấp nhận.

[5]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn nên bị đơn bà Lê Thị Hà M chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326 của UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Cụ thể bà Lê Thị Hà M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 13.549.357 (mười ba triệu năm trăm bốn mươi chín nghìn ba trăm năm mươi bảy) đồng.

Trả lại tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín đã nộp là 5.509.619 (năm triệu năm trăm lẽ chín nghìn sáu trăm mười chín) đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh) theo biên lai số 0079224 ngày 14/01/2025.

[6]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 157, Điều 186, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 471, Điều 474 của Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết 326 của UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

1. Buộc bà Lê Thị Hà M có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm tính đến ngày 30/9/2025 với tổng số tiền là 270.987.137 (hai trăm bảy mươi triệu chín trăm tám mươi bảy nghìn một trăm ba mươi bảy) đồng, trong đó tiền nợ gốc: 125.078.457 đồng, tiền nợ lãi quá hạn: 145.908.680 đồng

2. Buộc bà Lê Thị Hà M có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 01/10/2025 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 16/11/2019.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lê Thị Hà M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 13.549.357 (mười ba triệu năm trăm bốn mươi chín nghìn ba trăm năm mươi bảy) đồng.

Trả lại tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín đã nộp là 5.509.619 (năm triệu năm trăm lẻ chín nghìn sáu trăm mười chín) đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh) theo biên lai số 0079224 ngày 14/01/2025.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, 7b, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND KV2- Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS KV2- Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Thắng

TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào lúc giờ phút ngày 30/9/2025, tại Phòng nghị án, trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Vũ Văn Thắng
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Nguyễn Thị Lượng
Ông Nguyễn Phúc Duy Khang

Tiến hành nghị án vụ án vụ án dân sự thụ lý số: 113/2025/TLST-DS ngày 15/01/2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1784/2025/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 2703/2025/QĐST-DS ngày 08/9/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài gòn thương tín, địa chỉ trụ sở: ***-*** N, phường X (phường V, Quận * trước đây), Thành phố Hồ Chí Minh - Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền ông Nguyễn Minh T, Địa chỉ: phường X (phường V, Quận * trước đây), Thành phố Hồ Chí Minh- có đơn xin vắng mặt.

Bị đơn: Bà Lê Thị Hà M, sinh năm 2004, Địa chỉ: Căn hộ *** Chung cư S, đường M, khu phố *, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh- vắng mặt

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả trang tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 157, Điều 186, Khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 471, Điều 474 của Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết 326 của UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

1. Buộc bà Lê Thị Hà M có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm tính đến ngày 30/9/2025 với tổng số tiền là 270.987.137 (hai trăm bảy mươi triệu chín trăm tám mươi bảy nghìn một trăm ba mươi bảy) đồng, trong đó tiền nợ gốc: 125.078.457 đồng, tiền nợ lãi quá hạn: 145.908.680 đồng

2. Buộc bà Lê Thị Hà M có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 01/10/2025 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 18/11/2019.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lê Thị Hà M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 13.549.357 (mười ba triệu năm trăm bốn mươi chín nghìn ba trăm năm mươi bảy) đồng.

Trả lại tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín đã nộp là 5.509.619 (năm triệu năm trăm lẽ chín nghìn sáu trăm mười chín) đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh) theo biên lai số 0079224 ngày 14/01/2025.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, 7b, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Kết quả biểu quyết: 03/03

Buổi nghị án kết thúc lúc giờ ngày 30/9/2025

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và cùng ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*
	Vũ Văn Thắng